TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 23/2023/HNGĐ-PT
Ngày 07-12-2023
V/v tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và cấp dưỡng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Hà Nam

Các Thẩm phán: Bà Thái Thị Phi Yến

Bà Đỗ Thị Thúy Năng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Hà, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Ngô Văn Hùng - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 13/2023/TLPT-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2023 về việc tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và cấp dưỡng cho con; do Bản án dân sự sơ thẩm số 23/2023/HNGĐ-ST ngày 22 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận quận N, thành phố Đà Nẵng, bị kháng cáo; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 14/2023/QĐ-PT ngày 27 tháng 10 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Lê Mai T; sinh năm 1992; cư trú tại: đường A, phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Lê Mai T là ông Lê Bá Nhật B; Luật sư Văn phòng Luật sư Lê Bá K, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- *Bị đơn:* Ông Trần Công T; sinh năm 1986; cư trú tại: Đường N, quận N, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

- *Người kháng cáo:* Ông Trần Công T, là bị đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Nguyễn Lê Mai T, trình bày:

- Ngày 22-12-2022, bà và ông Trần Công T đã được Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và công nhận thỏa thuận bà trực tiếp nuôi con Trần Thuỳ A, còn ông T trực tiếp nuôi con Trần Thuỳ C. Tuy nhiên, sau đó thì bà thấy thoả thuận này là một sai lầm và cháu C đang phải gánh chịu hậu quả khi ở với ông T. Khi thoả thuận về người trực tiếp nuôi con thì bà cũng hi vọng tuy giao con cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng nhưng bà vẫn được quyền chăm sóc cho con bất cứ lúc nào, miễn không ảnh hưởng đến sinh hoạt thường ngày của con và gia đình ông T; chỉ cần bà dành nhiều hơn sự yêu thương, quan tâm, chăm sóc cho con thì cuộc sống của con cũng sẽ không bị tác động hay ảnh hưởng nhiều dù bà hằng ngày không được bên con. Tuy nhiên, sau thời gian ông T nuôi con bà thấy cháu C ngày càng có biểu hiện sa sút sức khoẻ về thể chất lẫn tinh thần, hay phải nghỉ học nhiều ngày. Lo lắng cho con đến thăm con thì bị ông T cản trở, viện lý do từ chối không cho gặp; khi được gặp thì ông T hạn chế quyền thăm con như phải đưa Căn cước công dân cho ông giữ, không được đưa cháu ra ngoài trong khi ông bà ngoại cũng cần thăm gặp cháu. Mặt khác, cháu C còn quá nhỏ; ông T là bộ đội nên nhiều lúc phải trực chiến hoặc cấm trại kéo dài nhiều ngày liền không được về nhà và con sẽ giao cho ông bà nội trực tiếp nuôi dưỡng, nhưng công việc của ông bà nội là buôn bán quán ăn nên rất bận rộn, sự việc kéo dài như vậy bà sợ sẽ ảnh hưởng đến sức khoẻ hiện tại cũng như sự phát triển lâu dài của cháu về sau.

- Do đó, để bảo đảm tốt nhất cho cuộc sống và sự phát triển cả về thể chất lẫn tinh thần của cháu Trần Thuỳ C ở thời điểm hiện tại và cả tương lai sau này, bà yêu cầu được trực tiếp được nuôi cháu Trần Thuỳ C và yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi 02 con Trần Thùy A và Trần Thuỳ C mỗi tháng 5.000.000 đồng.

Bị đơn ông Trần Công T, trình bày: Khi quyết định thuận tình ly hôn thì ông và bà Nguyễn Lê Mai T cũng đã thỏa thuận bà T trực tiếp nuôi con Trần Thuỳ A, còn ông nuôi con Trần Thuỳ C. Nay bà Thuỳ lại có đơn yêu cầu được trực tiếp nuôi cả cháu C và yêu cầu ông cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000 đồng/02 cháu cho đến khi hai con đủ 18 tuổi thì ông không đồng ý vì lý do:

- Ngày 22-12-2022, Toà án nhân dân quận Quận N, thành phố Đà Nẵng đã có quyết định công nhận cho ông và bà T thuận tình ly hôn và công nhận về nội dung

giao con Trần Thuỳ C cho ông nuôi và giao con Trần Thuỳ A cho bà Nguyễn Lê Mai T nuôi; không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

- Ông là bộ đội, công việc và lương ổn định; gia đình ông có cha mẹ đều là bộ đội về hưu có hưởng lương; có nhà ở tại đường N, phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng. Còn bà Nguyễn Lê Mai T hiện vẫn ở nhà thuê tại đường A, phường M và làm công việc lao động tự do, không ổn định.

- Bà Nguyễn Lê Mai T vu khống ông về việc nuôi con Trần Thuỳ C là suy dinh dưỡng trầm trọng, bị tự kỷ; bà T còn gửi đơn đến Hội từ thiện và bảo vệ quyền trẻ em thành phố Đà Nẵng để kêu cứu, Hội đã phối hợp với cán bộ phụ trách trẻ em của phường và cảnh sát khu vực đến kiểm tra và đã kết luận không có tình trạng như như đơn của bà T.

- Bản thân ông cũng như gia đình luôn chấp hành nghiêm pháp luật và quyết định số 96/2022/QĐST-HNGĐ của Tòa án và với tình thương dành cho con. Ông yêu cầu Toà án xem xét không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T.

Với nội dung nói trên, Bản án dân sự sơ thẩm số 23/2023/HNGĐ-ST ngày 22 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Quận N, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

- Căn cứ vào Điều 28, Điều 40 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 71, khoản 2 Điều 81, điểm b khoản 2 điều 84, Điều 116, Điều 117 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Tuyên xử:

- Giao cháu Trần Thuỳ C; sinh ngày 06-8-2020 cho bà Nguyễn Lê Mai T trực tiếp nuôi cho đến khi đủ 18 tuổi.

- Buộc ông Trần Công T phải cấp dưỡng nuôi 02 cháu Trần Thuỳ A và Trần Thuỳ C mỗi tháng 5.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng tính từ khi án có hiệu lực pháp luật cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và thông báo quyền kháng cáo cho các đương sự biết theo quy định của pháp luật.

Ngày 28-8-2023, ông Trần Công T nộp đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án không chấp nhận yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và cấp dưỡng cho con của bà Nguyễn Lê Mai T đối với ông.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên toà, sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét kháng cáo của ông Trần Công T về không đồng ý giao cháu Trần Thùy Chi cho bà Nguyễn Lê Mai T trực tiếp nuôi, thì thấy:

Ngày 22-12-2022, Tòa án nhân dân quận Quận N, thành phố Đà Nẵng ra quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông T và bà T; đồng thời, công nhận sự thỏa thuận của ông, bà cụ thể ông T trực tiếp nuôi con Trần Thùy C, sinh ngày 06-8-2020 và bà T trực tiếp nuôi con Trần Thùy A, sinh ngày 26-10-2017.

Đến ngày 10-4-2023, bà T ký đơn khởi kiện đối với ông T để yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, giao con Trần Thùy Chi cho bà trực tiếp nuôi, với các lý do: Ông T và người nhà cản trở đối với bà T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu C; ông T đang công tác tại Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố Đà Nẵng, nên đặc thù và tính chất công việc cũng thường xuyên vắng mặt ở nhà, do đó việc trông nom, chăm sóc cháu C hoàn toàn trông cậy vào ông bà nội của cháu; bà T có đầy đủ các điều kiện về vật chất và tinh thần để được trực tiếp nuôi cháu C; cháu C có nhiều biểu hiện sa sút về sức khỏe, thể chất và tinh thần trong thời gian ông T trực tiếp nuôi dưỡng; cháu C cần được mẹ hơn cha trực tiếp nuôi dưỡng.

Theo dữ liệu điện tử được trích xuất từ điện thoại do bà T cung cấp cho Tòa án gửi kèm theo đơn khởi kiện thì từ ngày 20-12-2022 đến ngày 25-01-2023, giữa ông T và bà T thường xuyên có liên lạc để ông, bà thuận tiện trong việc thăm gặp, trông non, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con A và C; tuy nhiên, bắt đầu từ ngày 04-4-2023 đến ngày 07-4-2023, ông T không phản hồi các cuộc gọi điện thoại và tin nhắn từ bà T.

Ngày 31-5-2023, Văn phòng Thừa phát lại Trọng Tín đã lập Vi bằng theo yêu cầu của bà Nguyễn Lê Mai T đối với 07 file video, 04 file ghi âm, tin nhắn SMS gửi đến số điện thoại 0934767886 và tin nhắn gửi đến tài khoản Zalo mang tên "Thuong" có trong máy điện thoại Iphone X của bà T. Nội dung các file video, file ghi âm, tin nhắn SMS và tin nhắn Zalo này thể hiện có nhiều tin nhắn từ bà T về yêu cầu gặp cháu C không được ông T trả lời.

Xét hiện tại ông T là quân nhân, đang công tác tại Bộ chỉ huy quân sự thành phố Đà Nẵng; làm việc theo giờ hành chính và phải trực 02 đêm/ 01 tuần; ông T có thu nhập từ lương ổn định và hiện tại ông đang sống cùng nhà với cha mẹ đẻ, như vậy ông T cũng đảm bảo điều kiện để được trực tiếp nuôi con.

Về phần bà T hiện tại đang thuê toàn bộ 01 căn nhà (trong thời hạn 05 năm kể từ ngày 01-8-2023) tại địa chỉ đường A, phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng để ở và kinh doanh chăm sóc mẹ và bé tại nhà, nên bà T cũng đang có chỗ ở và thu nhập ổn định.

Tuy nhiên, việc giao con chung cho cha hay mẹ trực tiếp nuôi phải trên cơ sở quyền lợi về mọi mặt của con để giao con cho người có điều kiện nuôi tốt hơn trực tiếp nuôi dưỡng, còn quyền được trực tiếp nuôi con của cha, mẹ là thứ yếu so với quyền lợi của các con. Yêu cầu được trực tiếp nuôi con của bà T và ông T là thể hiện trách nhiệm cao của người làm cha, làm mẹ. Xét yêu cầu được trực tiếp nuôi con Trần Thùy C của bà T thì thấy, hiện tại bà có việc làm tự do tại nhà và chủ động về mặt thời gian chăm sóc con nhỏ, có thu nhập và chỗ ở ổn định; đảm bảo về phẩm chất, đạo đức để được giao trực tiếp nuôi con. Xét để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho cháu C; xét cháu C chỉ mới 03 tuổi 02 tháng 21 ngày và là cháu gái nên Tòa án cấp sơ thẩm đã xử giao cháu C cho bà T trực tiếp nuôi, là đúng với quy định tại Điều 81 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình; do đó, kháng cáo của ông T về nội dung này là không được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[2] Xét kháng cáo của ông T về nội dung cấp dưỡng cho 02 con theo yêu cầu của bà T, thì thấy: Do giao cả 02 con chưa thành niên cho bà T trực tiếp nuôi nên ông T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con là đúng theo quy định tại Điều 82 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình; tuy nhiên, mức lương thu nhập hiện tại của ông T là 11.000.000 đồng nên việc Tòa án cấp sơ thẩm buộc ông T mỗi tháng cấp dưỡng 5.000.000 đồng/ 02 con là chưa phù hợp với thu nhập, khả năng thực tế của ông T và nhu cầu thiết yếu của 02 con Trần Thuỳ A và Trần Thùy C, nên Hội đồng xét xử sửa lại cho đúng với quy định tại Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình. Kháng cáo của ông T về nội dung này là được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần.

[3] Ông Trần Công T không phải chịu án phí phúc thẩm, theo quy định tại Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Các quyết định khác của Bản án dân sự sơ thẩm số 23/2023/HNGĐ-ST ngày 22 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Quận N, thành phố Đà Nẵng không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị, theo quy định tại Điều 282 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] Tại phiên tòa phúc thẩm, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn

xét xử phúc thẩm là đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của ông Trần Công T; giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự,

Chấp nhận một phần kháng cáo của ông Trần Công T;

Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 23/2023/HNGĐ-ST ngày 22 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Quận N, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 và Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Giao con Trần Thùy C; sinh ngày 06 tháng 8 năm 2020 cho bà Nguyễn Lê Mai T trực tiếp nuôi.

2. Ông Trần Công T có nghĩa vụ cấp dưỡng cho 02 con Trần Thùy A; sinh ngày 26-10-2017 mỗi tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) và Trần Thùy C; sinh ngày 06-8-2020 mỗi tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng); thời gian cấp dưỡng kể khi án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày bên có quyền có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền cấp dưỡng nói trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng theo lãi suất được quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Ông Trần Công T và bà Nguyễn Lê Mai T có các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định tại các điều 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí:

Bà Nguyễn Lê Mai T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0009623 ngày 18-4-2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Quận N, thành phố Đà Nẵng;

bà T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn;

Ông Trần Công T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng cho con 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng);

Ông Trần Công T không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Hoàn trả cho ông T 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0001523 ngày 28-8-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Quận N, thành phố Đà Nẵng.

4. Các quyết định khác của Bản án dân sự sơ thẩm số 23/2023/HNGĐ-ST ngày 22 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Quận N, thành phố Đà Nẵng không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND Q. Quận N;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Hà Nam